

Số: **15** /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **23** tháng 01 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án (gọi tắt là Nghị định số 71/2016/NĐ-CP); Quyết định số 1856/QĐ-BTP ngày 01/9/2016 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và hiểu biết của người dân, doanh nghiệp về pháp luật thi hành án hành chính; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 71/2016/NĐ-CP tại các cơ quan, đơn vị.

b) Triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án theo đúng quy định tại Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

c) Đưa công tác theo dõi thi hành án hành chính của các cơ quan quản lý, cơ quan Thi hành án dân sự đi vào nền nếp, tạo cơ chế hỗ trợ hiệu quả đối với người dân trong việc yêu cầu cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.

2. Yêu cầu

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và các hướng dẫn, chỉ đạo của các cơ quan Trung ương; bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế, các cơ quan, tổ chức có liên quan, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả nhằm đưa công tác thi hành án hành chính ngày càng đi vào nề nếp.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nghị định về: Trình tự, thủ tục thi hành án hành chính; trách nhiệm của người đứng đầu, người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp của người phải thi hành án; các hình thức xử lý trách nhiệm đối với người không chấp hành bản án, quyết định của Tòa án; nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan trong thi hành án hành chính và các quy định khác của Nghị định số 71/2016/NĐ-CP đến các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế và các cơ quan, tổ chức liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý I năm 2017 và các năm tiếp theo.

2. Tập huấn chuyên sâu Nghị định, lồng ghép với Hội nghị tập huấn chuyên sâu Luật Tố tụng hành chính năm 2015 cho đội ngũ Chấp hành viên thi hành án dân sự (theo các văn bản có liên quan của Bộ Tư pháp và Tổng cục Thi hành án dân sự)

a) Đơn vị chủ trì: Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý I năm 2017.

3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến công tác thi hành án hành chính, bảo đảm đưa tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; xét thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý trong công tác thi hành án hành chính phù hợp với Điều 31 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Cục Thi hành án dân sự tỉnh; các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế.

c) Thời gian thực hiện: Quý I năm 2017.

4. Công khai thông tin về việc không chấp hành án theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

a) Đơn vị chủ trì: Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Rà soát, đánh giá nguồn lực hiện có của Cục Thi hành án dân sự tỉnh, các Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thị xã và thành phố Huế. Trên cơ sở đó, tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền bảo đảm biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước, theo dõi thi hành án hành chính

- a) Đơn vị chủ trì: Cục Thi hành án dân sự tỉnh.
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự.

6. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, xây dựng Báo cáo về tình hình, kết quả công tác thi hành án hành chính 06 tháng, hàng năm và đột xuất trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tư pháp.

- a) Đơn vị chủ trì: Cục Thi hành án dân sự tỉnh.
- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện:
 - Đối với Báo cáo 06 tháng: Gửi về Bộ Tư pháp trước ngày 15 tháng 4 hàng năm (số liệu báo cáo tính từ ngày 01 tháng 10 của năm trước liền kề đến hết ngày 31 tháng 3 của năm báo cáo);
 - Đối với Báo cáo năm: Gửi về Bộ Tư pháp trước ngày 15 tháng 10 hàng năm (số liệu báo cáo tính từ ngày 01 tháng 10 của năm trước liền kề đến hết ngày 30 tháng 9 của năm báo cáo).

7. Tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Nghị định số 71/2016/NĐ-CP

a) Đơn vị chủ trì: Cục Thi hành án dân sự tỉnh tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

- b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Sơ kết vào năm 2019 và tổng kết vào năm 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.

Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh tổ chức quán triệt, triển khai Nghị định 71/2016/NĐ-CP đến các tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị.

c) Cục Thi hành án dân sự tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của ngành và địa phương trong việc triển khai thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP. Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã nêu tại Kế hoạch này theo đúng tiến độ và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

d) Báo Thừa Thiên Huế, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Công thông tin điện tử tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

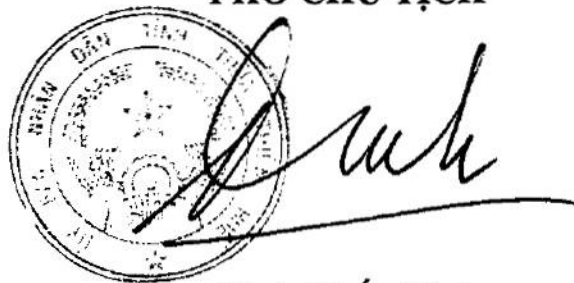
e) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế căn cứ nội dung kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị định số 71/2016/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, đồng thời triển khai thi hành Nghị định đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Cục thi hành án dân sự) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Báo TT. Huế; Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và TP. Huế;
- Lưu: VT, NC, KNPL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Khắc Đính